

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE NGHỆ AN**
Nghe An Bus Station Joint - Stock Company
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 2703000379 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 30/07/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 13/06/2012.
- Vốn điều lệ: 31.532.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 31.532.000.000 VND
- Địa chỉ: Số 77 đường Lê Lợi, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: (038) 38 35 182 Fax: (038) 38 35 183
- Website: <http://www.benxenghean.com.vn>
- Mã cổ phiếu: NBS

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Bến xe Nghệ An tiền thân là Xí nghiệp Bến xe khách Nghệ An, được thành lập ngày 29 tháng 05 năm 1995, là đơn vị trực thuộc Sở giao thông vận tải Nghệ An, hoạt động theo mô hình là đơn vị kinh tế sự nghiệp có thu.

- Tháng 4 năm 1997 đơn vị được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, với số vốn được xác định là 2.163.000.000 VND.

- Tháng 7/2004, thực hiện chủ trương của Nhà nước về cổ phần hóa, đơn vị đã chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số 2502/QĐ-UB-ĐMDN ngày 07/07/2004 của UBND tỉnh Nghệ An, với số vốn điều lệ ban đầu là 8.359.000.000 VND, trong đó Nhà nước nắm 59.1%, người lao động trong Công ty chiếm 40.9%.

- Tháng 11/2008 Công ty tăng vốn điều lệ lên 13.000.000.000 VND, trong đó Nhà nước nắm giữ 48.98%, các cổ đông khác nắm giữ 51.02%.

- Tháng 4/2009 Công ty tăng vốn điều lệ lên 16.000.000.000 VND, trong đó Nhà nước nắm giữ 39.79%, cổ đông chiến lược nắm giữ 18.75%, các cổ đông khác nắm giữ 41.46%.

- Tháng 5/2009 Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An được UBCK Nhà nước công nhận là Công ty đại chúng.

- Tháng 9/2011 Công ty tăng vốn điều lệ lên 31.532.000.000 VND, trong đó Nhà nước nắm giữ 40.39%, cổ đông chiến lược nắm giữ 15.86%, các cổ đông khác nắm giữ 43.75%.

- Tháng 11/2012 được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đưa cổ phiếu “NBS” giao dịch Upcom tại HNX

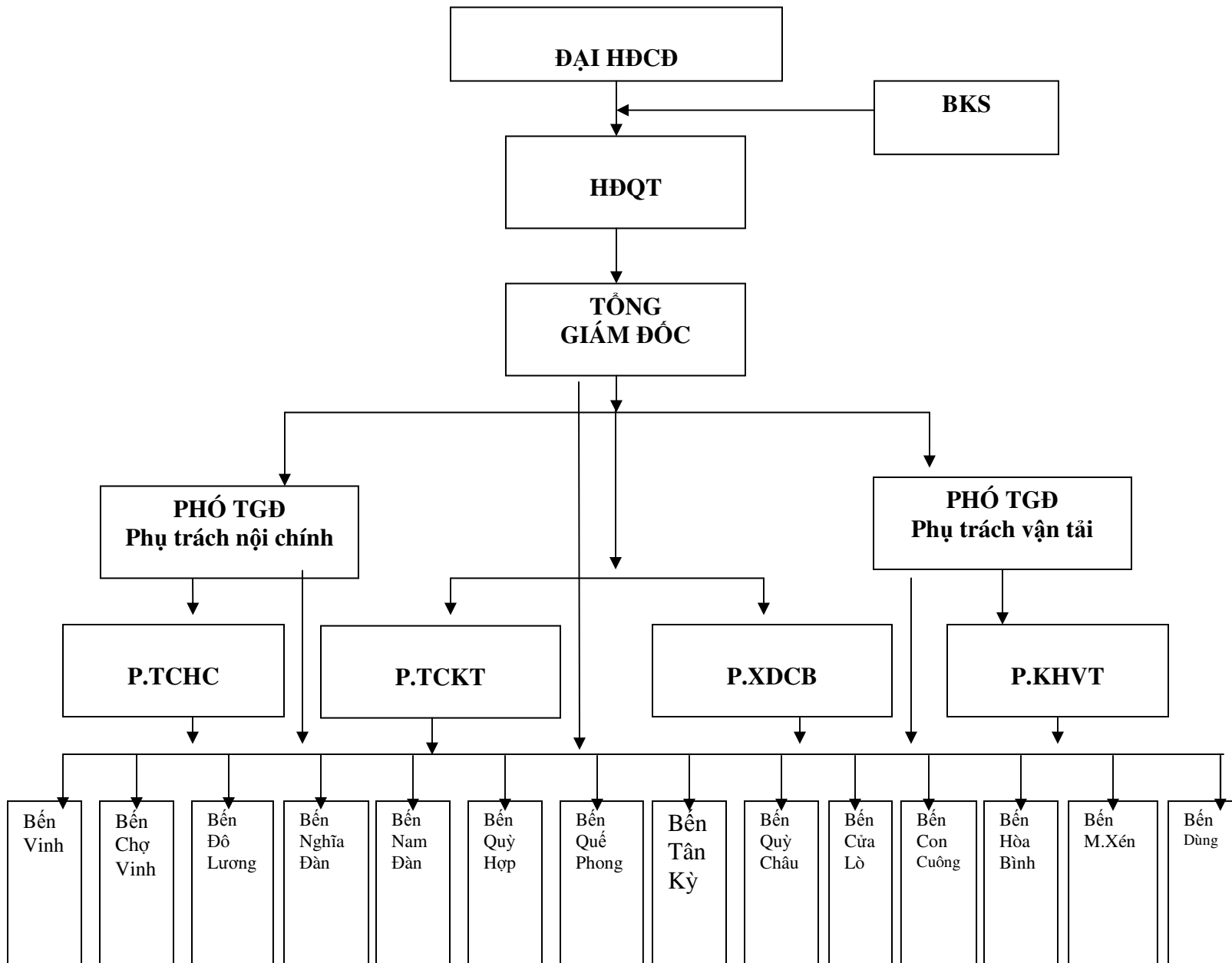
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực sau (các ngành nghề kinh doanh, dịch vụ chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

- Dịch vụ Bến xe, bãi đỗ xe, trông giữ ô tô;
- Kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, ăn uống;
- Cho thuê văn phòng, kiốt kinh doanh;

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE NGHỆ AN



5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Lấy ngành nghề truyền thống là đầu tư, quản lí và khai thác kinh doanh dịch vụ bến bãi làm tiền đề chủ đạo để mở rộng và phát triển đa ngành nghề, đa lĩnh vực. Trở thành một trong những Doanh nghiệp lớn mạnh tại địa bàn Nghệ An .

- Đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác 2 dự án bến xe Bắc Vinh và Nam Vinh giai đoạn 2012 – 2016.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng Doanh thu ngành nghề cốt lõi bình quân từ 5% – 8%/năm và lợi nhuận từ 10% – 12%/năm trong giai đoạn 2012 - 2015.

- Mở rộng ngành nghề kinh doanh mới, đồng thời khai thác có hiệu quả những lợi thế về các khu đất mà Công ty hiện có

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Trở thành một Doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng bến bãi và bất động sản tại địa bàn Nghệ An trong vòng 5 – 10 năm tới.

- Giảm tỷ trọng doanh thu trong lĩnh vực kinh doanh Bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu các ngành nghề mới giai đoạn 2010 – 2020.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh duy trì được tốc độ tăng trưởng ấn tượng cả về doanh thu và lợi nhuận

- Cơ cấu lao động tương đối ổn định, tạo công ăn việc làm cho CB CNV đầy đủ, thu nhập của người lao động năm sau luôn cao hơn năm trước, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện tốt, chính sách phúc lợi được nâng cao.

- Tăng cường tốt công tác kiểm soát nội bộ tại các bến xe cũng như toàn Công ty

- Tăng cường mối quan hệ với các cơ quan chức năng, các doanh nghiệp vận tải, các bến xe tỉnh bạn để phối hợp chặt chẽ trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo an toàn giao thông.

- Thực hiện tốt việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT về chiến lược đầu tư dài hạn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

1. Ông Trần Minh Thành – Tổng giám đốc

Số CMND : 182376064, CA Nghệ An cấp ngày 29/10/2011

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 02/06/1981; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không
Quê quán : Xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
Địa chỉ thường trú : Xóm Minh Thành, xã Quỳnh Long, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An
Trình độ văn hóa : 12/12; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

2004 - 2006 : Cán bộ Phòng TC-KT Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai

2006 – 2007 : Cán bộ tín dụng – Ngân hàng TMCP các Doanh nghiệp ngoài Quốc doanh Chi nhánh Nghệ An

2007 – 08/06/2012: Ủy viên HĐQT; Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An

9/2011 – 08/06/2012: Ủy viên HĐQT; Kế toán trưởng

10/06/2012 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An

- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Tổng giám đốc
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 83.900 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

2. Ông Võ Xuân Thanh – Phó Tổng giám đốc

Số CMND : 181426040, CA Nghệ An cấp ngày 10/12/1992.

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 15/07/1966; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không

Quê quán : Xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Khôi Tân Tiến, phường Hưng Dũng, TP.Vinh, Nghệ An

Trình độ văn hóa : 10/10; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải ô tô

Quá trình công tác:

1993 - 1996 : Cán bộ kế hoạch vận tải Công ty liên doanh Austinh Hà Tĩnh

1996 – 1998 : Cán bộ BQL Bến xe Chợ Vinh – Xí nghiệp Bến xe khách Nghệ An

1998 – 2003 : Phó trưởng bến xe Vinh – Xí nghiệp Bến xe khách Nghệ An

4/2003 – 7/2004 : Trưởng Bến xe Cửa Lò – Xí nghiệp Bến xe khách Nghệ An

8/2004 – 11/2005 : Trưởng Bến xe Vinh - Công ty CP Bến xe Nghệ An

11/2005 – 11/2007 : Phó GD kiêm trưởng Bến xe Vinh – Công ty CP Bến xe Nghệ An

12/2007 – nay : Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An

- Chức vụ hiện nay tại Công ty : UV HĐQT, Phó tổng giám đốc
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 258.600 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

3. Ông Nguyễn Hồng Lĩnh – Phó Tổng giám đốc

Số CMND : 181821851, CA Nghệ Tĩnh cấp ngày 01/01/1988.

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 12/10/1960; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không

Quê quán : Xã Phong Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Khối 10, phường Cửa Nam, TP.Vinh, Nghệ An

Trình độ văn hóa : 10/10; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1978 - 1984 : Bộ đội

1984 – 1987 : Đội trưởng Đội chiếu bóng 384 Nghệ Tĩnh

1987 – 1988 : Công tác tại Công ty quản lí đường sông Nghệ Tĩnh

11/1988 – 12/1994 : Công tác tại Công ty công trình thủy Nghệ An

01/1996 – 07/2004 : Trưởng phòng TCHC – Công ty QL&SC cầu đường bộ Nghệ An

07/2004 – 10/2007 : TP.TCHC, Chủ tịch công đoàn - Công ty CP Bến xe Nghệ An

11/2007 – 08/06/2012: Ủy viên HĐQT; Phó tổng giám đốc kiêm TP.TCHC - Công ty CP Bến xe Nghệ An.

8/6/2012 – nay: Phó tổng giám đốc kiêm TP.TCHC - Công ty CP Bến xe Nghệ An.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó tổng giám đốc kiêm TP tổ chức hành chính

- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 125.000 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

4. Bà Trần Thị Nga – Phó phòng - Phụ trách phòng tài chính kế toán

Số CMND : 181764869 Cấp ngày: 11/6/2011 Tại: CA Nghệ An

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 08/07/1972 Nơi sinh: Nghệ An Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không
 Quê quán : Diễn Hồng - Diễn Châu – Nghệ An
 Địa chỉ thường trú: Phường Đông Vinh – Thành phố Vinh – Nghệ An
 Trình độ văn hóa : 12/12; Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

Quá trình công tác:

1998 – 8/6/2012: Nhân viên phòng tài chính kế toán Công ty cổ phần bến xe Nghệ An.

8/6/2012 – nay: Phụ trách phòng tài chính kế toán Công ty cổ phần bến xe Nghệ An.

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó phòng, Phụ trách phòng Tài chính kế toán

- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 11,500 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành, chính sách đối với người lao động năm 2012

- Điều đầu tiên phải kể đến năm 2012 là năm NBS có sự thay đổi lớn trong bộ máy lãnh đạo như sau:

TT	Họ và tên	Vị trí cũ	Vị trí mới	Ghi chú
1	Hoàng Đức Long	Tổng giám đốc	P.Chủ tịch HĐQT	26/10/2012 từ nhiệm P.Chủ tịch và UV HĐQT
2	Trần Minh Thành	UV HĐQT, Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm mới
3	Trần Thị Nga	Nhân viên P.TCKT	Phó phòng – Phụ trách phòng TCKT	Bổ nhiệm mới

- Bên cạnh đó, Ban điều hành cũng đã bổ nhiệm mới 3 phó phòng, 4 trưởng bến, 1 phó bến và một số vị trí đã được bố trí lại nhân sự để phù hợp với năng lực cũng như tính chất công việc. Đảm bảo phát huy tối đa sức người, sở trường của mỗi cá nhân, tránh lãng phí nhân lực để đạt được hiệu quả cao nhất trong thời điểm kinh tế khó khăn này.

- Công ty hiện nay có 130 người cán bộ công nhân viên, trong đó bao gồm 56 nữ. Lực lượng và cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định qua các năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả toàn bộ lao động đã được Công ty ký hợp đồng, sắp xếp lao động hợp lí tại các bộ phận nhằm phát huy hết khả năng làm việc của từng cá nhân

- Hàng năm Công ty đều rà soát lại quy chế lương, thưởng để phù hợp với thực tế và đặc thù công việc của đơn vị. Do vậy, chế độ người lao động được đảm bảo, mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước, môi trường làm việc cũng như chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật một cách kịp thời, nhanh như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, ốm đau, thai sản,... Ngoài ra, đơn vị còn mua thêm bảo hiểm con người cho CBCNV, phụ cấp trang phục, phụ cấp vùng miền,...

- Trả lương đúng thời hạn quy định của công ty, xét duyệt nâng bậc lương cho hơn 30 CBCNV theo quy định của Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho CBCNV có nguyện vọng đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động: trang bị các loại bảo hộ lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu hi, thăm quan nghỉ mát,...

3. Tình hình tài chính

Năm 2012 là một trong những năm kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn. Tình hình kinh tế thế giới đã có những tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt nam: thị trường bất động sản đóng băng, hàng trăm doanh nghiệp phải đóng cửa vì không đủ vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường chứng khoán ảm đạm, lạm phát tăng cao ảnh hưởng đến giá cả thị trường, trong đó có xăng dầu – nguyên liệu chính của hoạt động vận tải,... nhưng với nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã vượt qua những khó khăn, thách thức và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà Đại HĐCĐ giao phó, đặc biệt sẽ nỗ lực hết sức để doanh thu và lợi nhuận có được sự tăng trưởng ổn định trong suốt nhiệm kỳ III (2012 - 2017).

*** Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2012**

Đơn vị tính: Tr.đ

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2011	TH Năm 2012	KH Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với KH năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.316	45.935	40.904	112,3%	113,9%
2	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	24.192	28.052	21.334	131,4%	115,9%
3	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu EPS: (Đ)	10.371	6.661	-	-	64,2%

Như vậy, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ bằng 113.9% so với năm 2011 và lợi nhuận trước thuế bằng 115.9% so với năm 2011. Tuy nhiên, thu nhập trên mỗi cổ phiếu năm 2012 chỉ bằng 64,2% năm 2011 là do cuối năm 2011 Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 16 tỷ đồng lên 31,532 tỷ đồng tương đương lượng cổ phiếu lưu hành tăng từ 1.600.000 cổ phần lên 3.153.200 cổ phần; đồng thời năm 2012 cũng là năm mà Công ty hết chế độ miễn, giảm thuế TNDN theo Nghị định 64 của Chính phủ về việc cổ phần hóa DN Nhà nước

*** Các chỉ tiêu tài chính năm 2012**

3.1. Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,54	0,45
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,27	0,23
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,29	0,25
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ DT thuần	0,59	0,60

Các chỉ số về khả năng sinh lời cho thấy, NBS đã duy trì khả năng sinh lời ấn tượng trong các năm qua. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) luôn đạt trên 25%, điều này phản ánh rõ hiệu quả sử dụng vốn trong hoạt động kinh doanh của Công ty trong suốt thời gian qua. Các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, trên tổng tài sản, trên vốn chủ sở hữu thấp hơn so với năm 2011 là do kể từ năm 2012, Công ty đã hết chế độ miễn giảm thuế TNDN theo Nghị định 64 của Chính phủ về cổ phần hóa DNNN. Chỉ tiêu lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần năm 2012 cao hơn 2011 đã cho thấy có sự tăng trưởng về lợi nhuận trong hoạt động kinh doanh

3.2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Khả năng thanh toán ngắn hạn	6.0	7.9
Khả năng thanh toán nhanh	6.07	7.68

Nhìn vào hệ số thanh toán ta nhận thấy, khả năng thanh toán của đơn vị qua các năm là rất an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Do vậy, rủi ro về khả năng thanh toán nhanh của Doanh nghiệp gần như không bị ảnh hưởng.

3.3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0.085	0.071
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0.093	0.077

Nhìn vào cơ cấu vốn chúng ta thấy, hiện Công ty đang có hệ số nợ rất thấp, tài sản của Công ty chủ yếu được tài trợ bởi vốn chủ sở hữu nên tính an toàn rất cao

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: Cổ phần

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Tỷ lệ VDL (%)
Cổ đông Nhà nước	1.273.500	40,39
Cổ đông chiến lược	500.000	15,86
Cổ đông cá nhân	1.379.700	43,76
Tổng số cổ phần đang lưu hành tại NBS đến 31/12/2012	3.153.200	100
Số cổ phần ưu đãi	0	
Số cổ phần phổ thông	3.153.200	100

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Hoạt động quản lý và kinh doanh bến bãi

“NBS” được giao nhiệm vụ là đơn vị thay mặt Sở GTVT tỉnh Nghệ An quản lý về mặt Nhà nước trong hoạt động vận tải khách bằng ô tô: sắp xếp luồng tuyến xe, lịch trình xe chạy, kiểm tra và xác nhận sổ nhật trình cho xe xuất bến, tổ chức bán vé cho khách đi xe,... Để hoạt động này đạt

hiệu quả cao, đơn vị đã, đang và sẽ tiếp tục đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên vững vàng về chuyên môn, tâm huyết với công việc. Tại các bến xe, việc sắp xếp các luồng tuyến hết sức khoa học và hợp lí, lịch trình xe chạy được thông báo rõ ràng, công tác bán vé, làm thủ tục cho xe chạy được thực hiện đúng quy định và nhanh chóng, công tác an ninh trật tự và vệ sinh môi trường luôn bảo đảm làm hài lòng khách đi xe cũng như lái, phụ xe mỗi khi vào bến. Với hệ thống bến xe khắp các huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, đội ngũ nhân lực giàu kinh nghiệm, hệ thống kiểm soát nội bộ ngày càng được nâng cao nên trong thời gian qua Công ty luôn đạt được tốc độ tăng trưởng ấn tượng qua các năm, cụ thể như sau:

Doanh thu kinh doanh dịch vụ bến bãi năm 2012

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Doanh thu	Tr.đ	37.882	38.733	102,2%
2	Tỷ lệ/Tổng DT	%	93,96	84,32	-
3	Chuyến xe xuất bến	Chuyến	297.279	357.700	120,3%
4	Khách xuất bến	Lượt	4.380.000	5.050.000	115,3%

Qua các chỉ tiêu trên cho ta thấy số chuyến xe, khách xuất bến và doanh thu năm 2012 đều tăng so với năm 2011. Tuy nhiên, cơ cấu doanh thu đã dịch chuyển theo hướng doanh thu dịch vụ bến bãi chiếm tỷ trọng giảm hơn trong tổng doanh thu so với năm 2011.

1.2. Kinh doanh Khách sạn, Nhà nghỉ

Hầu hết các bến xe đều được đầu tư hệ thống khách sạn, nhà nghỉ.

- Tại Bến xe Vinh, Bến xe Chợ Vinh, NBS đã xây dựng hệ thống nhà nghỉ với hơn 40 phòng nghỉ được trang bị đầy đủ tiện nghi: Điều hòa nhiệt độ, nóng lạnh, truyền hình cáp,... đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi của khách đi xe và lái phụ xe sau những chuyến đi dài mệt mỏi.

- Tại Bến xe Cửa Lò, NBS đã đầu tư khách sạn An Bình quy mô 02 tầng với 30 phòng nghỉ khang trang, đầy đủ tiện nghi sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu cho khách du lịch tại Bãi biển Cửa Lò trong mùa hè và nhu cầu nghỉ ngơi của các đoàn đến công tác, học tập tại Cửa Lò.

- Tại các Bến xe huyện, NBS cũng đã đầu tư hệ thống nhà nghỉ bình dân từ 3 – 10 phòng nghỉ/bến nhằm đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi của khách và lái, phụ xe đường dài.

- Năm 2012, NBS tiến hành sửa chữa hệ thống nhà nghỉ tại bến xe Vinh, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, cũng như thúc đẩy mạnh hơn hoạt động trong lĩnh vực này.

Doanh thu kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ năm 2012

ĐVT: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Doanh thu	1.115,57	1.037	93%
2	Tỷ lệ %/ Tổng DT	2,77%	2,25%	-

Trong năm 2012 nhà nghỉ bến xe Vinh phải sửa chữa gần 2 tháng, nhà nghỉ bến xe Cửa Lò sửa chữa hơn 1 tháng, nên hoạt động kinh doanh bị gián đoạn trong thời gian này dẫn đến việc doanh thu kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ năm 2012 thấp hơn so với 2011. Ngoài ra, trong năm 2012 cũng chuyển 1 số phòng nghỉ cho thuê văn phòng cũng là nguyên nhân dẫn đến doanh thu giảm

1.3. Cho thuê quầy bán vé, văn phòng làm việc, ki ốt kinh doanh

Ngoài hoạt động quản lí và kinh doanh Bến bãi, kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ. NBS còn đầu tư hệ thống văn phòng và ki ốt kinh doanh để cho thuê.

- Tại Bến xe Vinh và Bến xe Chợ Vinh: NBS đầu tư 20 căn phòng làm việc cho các đơn vị vận tải, các doanh nghiệp thuê làm trụ sở, văn phòng giao dịch, văn phòng đại diện. Đặc biệt tại Bến xe Vinh, cuối năm 2012, NBS đã sửa chữa, nâng cấp Tòa nhà điều hành bến xe Vinh, trong đó chú trọng đến phòng vé, văn phòng làm việc phù hợp với nhu cầu, xu hướng để các đơn vị vận tải thuận tiện trong việc kinh doanh. Ngoài ra còn đầu tư hệ thống gần 100 ki ốt cho các hộ kinh doanh thuê để bán hàng, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh giải khát, dịch vụ rửa xe,... nhằm đáp ứng một cách đầy đủ nhất các loại hình dịch vụ cho khách đi xe và lái, phụ xe.

- Tại các bến xe huyện, do được đặt tại trung tâm của thị xã và thị trấn, khu vực sầm uất nhất của các huyện nên NBS cũng đầu tư từ 5 – 10 ki ốt/bến để cho các hộ kinh doanh thuê bán hàng, kinh doanh dịch vụ ăn uống,...

Doanh thu kinh doanh dịch vụ thuê quầy vé, văn phòng làm việc, ki - ốt năm 2012

ĐVT: Tr.đ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Doanh thu	1.318	1.358	103%
2	Tỷ lệ %/ Tổng DT	3,27	2,95%	-

1.4. Kinh doanh các dịch vụ khác

Công ty tổ chức thu phí đối với các phương tiện ra vào cổng: taxi, xe con đưa đón khách, xích lô chở hàng,... trong giữ xe đạp, xe máy ngày và đêm, khai thác hệ thống vệ sinh công cộng,... vừa đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh công cộng, tạo sự yên tâm cho khách đến mua vé cũng như đưa đón người nhà.

Doanh thu kinh doanh dịch vụ khác năm 2012

ĐVT: Tr.đ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Doanh thu	3.964	4.806	121%
2	Tỷ lệ %/ Tổng DT	9,83%	10,46%	-

Nhìn vào bảng trên ta thấy doanh thu dịch vụ khác tăng 21% so với năm 2011, tỷ lệ trong tổng doanh thu cũng tăng lên 10.46%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

- Năm 2013 và những năm đầu nhiệm kỳ III vẫn được dự báo là còn nhiều khó khăn và chứa đựng nhiều rủi ro cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Giá cả các mặt hàng vẫn tăng mạnh, đặc biệt là giá xăng dầu; giá điện, nước cũng điều chỉnh tăng, tỷ giá hối đoái diễn biến phức tạp,... đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó các doanh nghiệp vận tải được xem là một trong những ngành chịu nhiều tác động. Ngoài ra, việc giá cả leo thang sẽ làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân, buộc mọi người phải thắt chặt chi tiêu, hạn chế đi lại, điều này càng khó khăn hơn cho các doanh nghiệp vận tải. Mặt khác, trong những năm tới tiền lương cơ bản sẽ tiếp tục tăng theo lộ trình, các khoản

BHXH, BHYT, BHTN tăng lên và xu hướng giá cả các loại hàng hóa cũng sẽ tăng, từ đó làm đẩy chi phí của đơn vị lên cao, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả các loại vật liệu xây dựng như: sắt, thép, xi măng,... cùng với đó là lãi suất ngân hàng biến động mạnh, tín dụng thắt chặt sẽ ảnh hưởng đến công tác đầu tư xây dựng các dự án của Công ty trong thời gian tới

- Năm 2015 và 2016 sẽ lần lượt đưa bến xe Bắc Vinh và Nam Vinh vào hoạt động, dự kiến doanh thu và lợi nhuận kinh doanh dịch vụ vận tải trong những năm đầu đưa bến xe mới vào hoạt động sẽ bị sụt giảm, hoạt động này sẽ ổn định trở lại sau 1 – 2 năm hoạt động

- Sự biến động nhanh chóng của nền kinh tế, những khó khăn vẫn còn hiện hữu cũng sẽ làm cho việc mở rộng ngành nghề kinh doanh của đơn vị phải thận trọng từ việc lựa chọn ngành nghề để mở rộng, quy mô và thời điểm,...

Với tình hình thực tế như trên, Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An đã xây dựng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch hết sức thận trọng cho năm 2013 tiếp theo như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Tăng (Giảm) so với thực hiện 2012(%)
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	48.813	106,26%
Lợi nhuận trước thuế	-	28.438	101,37%
Lợi nhuận sau thuế	-	21.328	101,54%
Thu nhập/Mỗi cổ phần lưu hành (EPS)	Đồng	6.764	
Cổ tức dự kiến	%	20 – 25	
Tổng vốn đầu tư XD CB	Tr.đ	18.000 - 20.000	

Với kế hoạch như trên, nếu trong quá trình triển khai tùy thuộc vào điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn, BGD sẽ điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình HĐQT xem xét để trình ĐHCĐ thông qua cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng năm. Kế hoạch trình bày ở

trên chỉ là hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải khách bằng ô tô, sau này đơn vị mở rộng các ngành nghề mới HĐQT sẽ tính toán cụ thể các chỉ tiêu để trình ĐHĐCĐ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2012 là năm mà nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn gặp rất nhiều khó khăn và thách thức. Những hậu quả nặng nề của sự khủng hoảng các năm trước vẫn để lại hậu quả xấu cho năm nay. Nền kinh tế khó khăn đã làm kìm hãm sự phát triển của các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực vận tải.

Mặc dù vậy năm 2012 Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thách thức của nền kinh tế và đã đạt được những kết quả nhất định trong thời gian qua.

1.1. Bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2012 của Công ty cổ phần bến xe Nghệ An đã bầu 5 thành viên HĐQT, 3 thành viên BKS nhiệm kỳ III (2012 – 2017) với sự tham gia của 2 thành viên HĐQT và 1 thành viên BKS đại diện cho SCIC, đồng thời HĐQT cũng đã bầu ra Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc mới. Ngày 26/10/2012 ông Hoàng Đức Long từ nhiệm chức phó chủ tịch và ủy viên HĐQT nên HĐQT chỉ còn lại 4 thành viên. 4/3 thành viên HĐQT và 2/3 thành viên BKS không tham gia điều hành, điều này tạo điều kiện cho hoạt động của HĐQT và BKS khách quan, minh bạch và chuyên nghiệp hơn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác quản trị điều hành và giám sát. HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Hoạt động kinh doanh

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác các dịch vụ vận tải khách bằng ô tô. Do vậy, trong thời gian qua HĐQT đã hết sức chú trọng đến việc nâng cao chất lượng phục vụ, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng các bến xe, xây dựng mức phí phù hợp với thực tế theo từng thời kỳ, thu hút các doanh nghiệp vận tải tham gia hoạt động vận tải khách trên bến do Công ty quản lý, khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vận tải mở rộng quy mô, mở thêm nhiều tuyến vận tải khách chất lượng cao,...

- Tăng cường mối quan hệ với các cơ quan chức năng như: cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông, cảnh sát trật tự,... để hạn chế các phương tiện bỏ bến, xe chạy vòng vo, góp phần đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Thường xuyên phối kết hợp với các bến xe tỉnh bạn (bến đến) để quản lí phương tiện đảm bảo hoạt động ổn định và chấp hành tốt nội quy quy chế của hai đầu bến.

- Với các giải pháp như trên, hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải khách của đơn vị đã đạt được những kết quả khả quan như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành so với năm 2011
1	Số chuyến xe xuất bến	Chuyến	297.279	357.700	120.3%
2	Số khách xuất bến	Khách	4.380.000	5.050.000	115.3%
3	Doanh thu	Tr.đ	40.316	45.935	113.9%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	24.192	28.052	115.9%

1.3. Cơ cấu Tài chính

- Tại thời điểm 31/12/2012, vốn điều lệ của Công ty là: 31.532.000.000 đ

- Tính đến thời điểm 31/12/2012, tổng tài sản của Công ty đạt 87.665 triệu đồng, trong đó vốn chủ sở hữu là 81.407 triệu đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu cũng đạt 6.661 đồng

- Tổng số nợ phải trả/Tổng tài sản tại ngày 31/12/2012 là 7,1%

- Tổng số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2012 là 7,6 %

1.4 Đầu tư xây dựng cơ bản

- Hiện nay Công ty đang đầu tư xây dựng 2 tổ hợp dự án Bến xe Nam Vinh quy mô 5 ha tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An và dự án Bến xe Bắc Vinh quy mô 4,5 ha tại xã Nghi Kim, thành phố Vinh, Nghệ An. Tổng mức đầu tư giai đoạn 1 của cả 2 dự án khoảng 150 tỷ đồng, đến 31/12/2012 số tiền đã đầu tư cho 2 dự án là trên 37 tỷ đồng. Dự kiến từ nay đến đầu năm 2015 sẽ đưa bến xe Bắc Vinh vào hoạt động và bến xe Nam Vinh sẽ đưa vào hoạt động sau đó 2 năm.

- Ngoài 2 dự án nói trên, trong năm 2012 Công ty đã thực hiện việc đầu tư sửa chữa nhà Ban quản lí bến xe Vinh, sửa chữa nhà nghỉ bến xe Vinh, bến xe Cửa Lò; lắp đặt hệ thống trạm thu phí

công bến xe Vinh; Sửa chữa một số hạng mục của các bến xe huyện,... với tổng mức đầu tư trên 4,5 tỷ đồng

1.5. Các lĩnh vực khác

- Công ty luôn có chính sách khen thưởng định kỳ và đột xuất những tập thể, cá nhân xuất sắc trong lao động sản xuất như: khen thưởng vào các dịp chiến dịch phục vụ tết, chiến dịch phục vụ mùa thi,... nhằm động viên tinh thần, khích lệ CBCNV phấn đấu, nỗ lực trong công việc.

- Mặc dù năm 2012 nền kinh tế nói chung vẫn còn nhiều khó khăn, giá cả các mặt hàng tăng cao, lạm phát lớn, nhưng đời sống của người lao động cũng được cải thiện đáng kể, thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước (thu nhập bình quân người lao động năm 2011 là 6.980.000 đồng thì đến năm 2012 là 7.156.000 đồng), điều kiện làm việc của cán bộ công nhân viên được quan tâm, đảm bảo, chế độ phúc lợi được nâng cao.

- Công tác xã hội: Các hoạt động xã hội, từ thiện ủng hộ đồng bào bị bão lụt, ủng hộ chương trình xóa tranh tre nhà tạm, ủng hộ các nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ bảo trợ trẻ em,... hàng năm đơn vị thực hiện một cách đầy đủ và tích cực. Đặc biệt là Công ty đã ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa tại huyện Tân Kỳ, ủng hộ các hộ nghèo, nạn nhân chất độc màu da cam,...

1.6 Những tồn tại trong năm 2012

- Công tác triển khai đầu tư xây dựng bến xe Bắc Vinh và Nam Vinh bị chậm so với dự kiến ban đầu là sẽ đưa vào hoạt động trong giai đoạn 2007 – 2012. Về mặt khách quan là do chủ trương quy hoạch của tỉnh thay đổi dẫn đến việc lựa chọn địa điểm mất nhiều thời gian, công tác đền bù giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn cũng là một yếu tố làm chậm tiến độ triển khai. Ngoài ra cũng phải kể đến yếu tố vướng mắc trong việc triển khai gói thầu san lấp mặt bằng bến xe Nam Vinh; việc ảnh hưởng của dự án mở rộng QL 1A đối với dự án bến xe Bắc Vinh cũng làm cho tiến độ đầu tư bị chậm trễ.

- Định hướng mở rộng ngành nghề kinh doanh chưa thể triển khai, một mặt do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, mặt khác HĐQT còn lúng túng trong việc lựa chọn ngành nghề để mở rộng, chưa có định hướng rõ ràng,...

- Năm 2012 cũng là năm HĐQT phải xử lý những tồn tại, vướng mắc của nhiệm kỳ cũ trong công tác quản trị điều hành doanh nghiệp nên cũng phần nào ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ III (2012 – 2017) HĐQT phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống như: tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận và tổng tài sản,... và định hướng

cho đầu tư chiến lược dài hạn của Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra như: triển khai đầu tư 2 dự án trọng điểm là bến xe Bắc và Nam Vinh,... HĐQT sẽ cố gắng đạt được một số mục tiêu mà trong nhiệm kỳ II chưa hoàn thành như: việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án còn quá chậm,... Do vậy, để thực hiện tốt các mục tiêu trên sẽ cần một số giải pháp sau:

- Kiện toàn bộ máy điều hành Công ty nhiệm kỳ III (2012 – 2017) trên cơ sở đoàn kết, nhất trí cao từ HĐQT đến BGD để điều hành Công ty một cách hiệu quả, thực hiện đúng chiến lược mà ĐHĐCĐ đã định

- Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải khách bằng ô tô từ nay đến khi đưa bến xe mới vào hoạt động, tìm giải pháp khắc phục và tăng cường công tác quản lý để hạn chế sự sụt giảm trong thời gian đầu khi di chuyển ra bến xe mới.

- Nghiên cứu và phát triển những lĩnh vực, ngành nghề mới, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trên cơ sở phát huy tối đa thế mạnh ngành nghề truyền thống.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án để đưa bến xe Bắc Vinh vào hoạt động năm 2015 và bến xe Nam Vinh vào hoạt động năm 2016.

- Tính toán cơ cấu nguồn vốn để có kế hoạch huy động vốn cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh theo hình thức phát hành cổ phiếu hoặc vay ngân hàng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn tài chính của Công ty

- Chuyển đổi và khai thác những lợi thế về quỹ đất mà Công ty đang có theo hình thức tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác có thương hiệu, mạnh về tài chính, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị điều hành tốt để triển khai nhằm đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

Năm 2013 HĐQT Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An tiếp tục hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao. Đặc biệt về chỉ tiêu hoạt động kinh doanh đã đạt được đà tăng trưởng nhanh và bền vững trong những năm qua, tạo tiền đề tốt cho sự phát triển trong thời gian tới. Đồng thời đẩy mạnh quá trình đổi mới doanh nghiệp, phát huy những lợi thế cạnh tranh để đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh. Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo triển khai chiến lược phát triển dài hạn và những giải pháp mang tính đột phá hướng Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An tới mục tiêu trở thành một Công ty đa ngành nghề vững mạnh và có uy tín trên địa bàn Nghệ An và là một trong những đơn vị đầu tư kinh doanh Bến xe lớn nhất cả nước trong vòng 5 năm tới.

V. Quản trị công ty

*** Hội đồng quản trị**

1. Ông Vũ Phi Hổ – Chủ tịch HĐQT

Số CMND : 012888718 Cấp ngày: 19/6/2008 Tại: CA Hà Nội
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 21/03/1978 Nơi sinh: Lạng Sơn Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không
Quê quán : Tỉnh Lạng Sơn, Nghệ An
Địa chỉ thường trú : P1, trường ĐHTH, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12; Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ

Quá trình công tác:

2002 – nay : Chủ tịch HĐQT kiêm GD Công ty TNHH SX&TM Quốc tế Vũ Hoàng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 500.000 cổ phần (Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH SX&TM Quốc tế Vũ Hoàng tại Công ty CP Bến xe Nghệ An)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

2. Ông Võ Xuân Thanh – Ủy viên HĐQT (Xem phần ban điều hành)

3. Ông Nguyễn Chí Thành – Ủy viên HĐQT

Số CMND : 013327801 Ngày cấp: 24/07/2010 Tại: CA Hà Nội
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 25/12/1974
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Tôn giáo : Không
Quê quán : Hà Nội
Địa chỉ thường trú : 157 – Phố Đại La – Quận Hai Bà Trưng – HN
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính – Ngân Hàng
Quá trình công tác:

- 1996 – 2001 : Giám đốc phía Bắc Công ty Coca – Cola Việt Nam.
- 2001 – 2003 : Chuyên viên tại Công ty XNK Bộ Thương mại;
- 2003 – 2005 : Phụ trách kinh doanh tại công ty thuốc lá Mildseven, Nhật Bản;

- 2005 – 2008 : GD chi nhánh phía Bắc tại Công ty Oriflame Thụy điển – Việt Nam;
- 2008 – 2012 : Chuyên viên Ban Đầu tư 5, Trưởng nhóm đầu tư tài chính các dự án mới, Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC);

- Từ 2012 – nay: Chuyên viên Ban Đầu tư 2 – SCIC

Chức vụ hiện nay tại Công ty : UV HĐQT

Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 0 cổ phần

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

4. Ông Phạm Đức Thắng – Ủy viên HĐQT

Số CMND : 182559792 Ngày cấp: 02/05/2012 Tại: CA Nghệ An

Giới tính : Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Hưng Lộc, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại liên lạc ở cơ quan : 04.39336079

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 1/2006 – 11/2006 : Chuyên viên tín dụng – Ngân hàng TMCP VPBank

- Từ 12/2006 – 12/2009 : Chuyên viên tư vấn – Công ty chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

- Từ 01/2010 – 12/2010 : Chuyên viên tư vấn – Công ty chứng khoán Thăng Long

- Từ 01/2011 – 11/2011 : Giám đốc môi giới – Công ty chứng khoán Quốc Gia

- Từ 12/2011 - nay : Chuyên viên Ban Quản lý rủi ro – Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

• Chức vụ hiện nay tại Công ty : Ủy viên HĐQT

• Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 0

• Hành vi vi phạm pháp luật : Không

• Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

5. Ông Hoàng Đức Long – Phó Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 26/10/2012)

Số CMND : 182196947 Cấp ngày 20/05/1996 Tại: Nghệ An

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 11/11/1966; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không

Quê quán : Xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Khối Tân Quang, phường Lê Mao, TP.Vinh, Nghệ An

Trình độ văn hóa : 10/10; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế tài chính

*** Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012**

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Theo Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của HĐQT.

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: chưa có các tiểu ban

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2012

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	02/01/2012	- Thông qua KH SXKD năm 2012 - Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 2/2011
2	Biên bản họp HĐQT	03/03/2012	- Chuẩn bị các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2012
3	Số 42/NQ-HĐQT	21/04/2012	- Về ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2012 - Các báo cáo, tờ trình đề trình ĐHĐCĐ thường niên 2012
4	Số 84/NQ-HĐQT	06/06/2012	- Về nội dung, quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2012 - Tờ trình tăng số lượng thành viên HĐQT từ 5 lên 6 người - Về việc giao phòng ban chuyên môn rà soát toàn bộ quy trình liên quan đến đơn khiếu nại của ông Vũ Phi Hồ để báo cáo HĐQT
5	Số 87/NQ-HĐQT	08/06/2012	- Bầu chủ tịch, phó chủ tịch HĐQT - Miễn nhiệm và bầu Tổng giám đốc - Miễn nhiệm Kế toán trưởng
6	Số 220/NQ-HĐQT	25/06/2012	- Về việc chi trả cổ tức đợt 3/2011 - Xây dựng quy chế làm việc của HĐQT, BKS - Phê chuẩn quy chế trả lương cho ban TGD - Ủy quyền ký hợp đồng tư vấn đưa cổ phiếu NBS giao dịch Upcom

			<ul style="list-style-type: none"> - Giao BKS thanh tra đơn kiến nghị của ông Vũ Phi Hồ - Chưa thông qua đơn xin nghỉ việc và rút khỏi HĐQT của ông Hoàng Đức Long
7	Số 281/NQ-HĐQT	10/08/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Không thông qua Dự thảo về Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của HĐQT. - Thông qua việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2012. - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm. - Không thông qua tờ trình ủy thác kinh doanh với Cty TNHH SX & TM quốc tế Vũ Hoàng. - Thống nhất về việc xem xét và phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng bến xe Bắc và Nam thành phố Vinh.
8	Số 327/NQ-HĐQT	30/08/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Dự thảo về Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của HĐQT. - Thông qua báo cáo của BKS về việc xem xét đơn thư của Ông Vũ Phi Hồ.
9	Số 339/NQ-HĐQT	18/09/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo số 337/BC-TGD ngày 12/09/2012 của Ban Giám đốc về việc xác định đơn giá để xem xét giá trị chênh lệch của gói thầu bến xe phía Nam T.P Vinh (<i>Căn cứ vào Báo cáo kết quả xác minh của Ban kiểm soát số 13/2012/BC-BKS ngày 30/8/2012</i>).
10	Số 368/NQ-HĐQT	26/10/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đơn xin nghỉ việc và rút khỏi HĐQT của Ông Hoàng Đức Long gửi ngày 25/6/2012. - Thông qua Báo cáo tài chính Quý III/2012.

*** Ban kiểm soát**

1. Ông Phạm Xuân Bích – Trưởng ban kiểm soát

Số CMND : 181801160, CA Nghệ An cấp ngày 31/07/2007.

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 02/09/1960; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không

Quê quán : Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Khối Tân Quang, phường Lê Mao, TP.Vinh, Nghệ An

Trình độ văn hóa : 10/10; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1980 - 1982 : Cán bộ kỹ thuật xây dựng – Xí nghiệp bê tông Công ty xây dựng số 5

1982 – 1985 : Đi bộ đội

1985 – 1988 : Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp thủy lợi Hưng Nguyên

1988 – 1991 : Xuất khẩu lao động tại Cộng hòa liên bang Đức

1991 – 1993 : Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp thủy lợi Hưng Nguyên

1993 – 1997 : Cán bộ kỹ thuật Công ty thủy nông Nam

1997 – 2001 : Cán bộ kỹ thuật – Phòng XD/CB Công ty Cổ phần Bến xe Nghệ An

2001 – 2007 : Phó trưởng phòng xây dựng cơ bản – Công ty CP Bến xe Nghệ An

2007 – 8/6/2012: Thành viên BKS; Phó trưởng phòng xây dựng cơ bản – Công ty CP Bến xe Nghệ An

8/6/2012 – nay: Trưởng ban kiểm soát; Phó trưởng phòng xây dựng cơ bản – Công ty CP Bến xe Nghệ An

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó trưởng phòng xây dựng cơ bản
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 22.200 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

2. Ông Lương Khắc Thanh – Thành viên ban kiểm soát

Số CMND : 182234615, CA Nghệ An cấp ngày 18/03/2002.

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 05/05/1954; Nơi sinh: Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Phật giáo

Quê quán : Xã Nghi Đức, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú : SN 404, đường Nguyễn Trãi, TP.Vinh, Nghệ An

Trình độ văn hóa : 10/10; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính

Quá trình công tác:

1973 - 1987 : Bộ đội

1987 – 1992 : Cán bộ Sở Tài chính Nghệ An

1992 – 1995 : Chuyên viên chính Cục thuế Nghệ An

1995 – 2000 : Phó phòng Cục Tài chính Doanh nghiệp Nghệ An

2000 – nay : Chuyên viên chính – Sở Tài chính Nghệ An

2007 – 8/6/2012 : Trưởng BKS ”NBS”, Chuyên viên chính – Sở Tài chính Nghệ An

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

3. Bà Thái Thị Thùy Trang – Thành viên ban kiểm soát

Số Hộ chiếu : B5587360 Ngày cấp: 28/7/2011 Tại: Cục quản lý Xuất nhập cảnh

Giới tính : Nữ

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Đô Lương – Nghệ An

Địa chỉ thường trú : Khu Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan : 04.62780152

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- Từ năm 2004 - năm 2008 : Chuyên viên Tổng cục Thuế

- Từ năm 2008 - nay : Chuyên viên SCIC

- Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát
- Số cổ phần hiện đang nắm giữ : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Ban kiểm soát năm 2012 đã kiểm soát các mặt chủ yếu sau đây:

- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp do Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012 đề ra, đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nội quy, quy chế của Công ty, đồng thời xem xét hệ thống các văn bản quy định hiện hành của công ty, tham gia trực tiếp vào quá trình soạn thảo, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản đó.

- Thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng, cả năm 2012 của Công ty kịp thời, khách quan, đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị và đề xuất với Công ty trong Công tác tài chính, kế

toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp. Phối hợp cùng với đơn vị kiểm toán xem xét ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Công ty, giám sát việc thực hiện những kiến nghị của đơn vị kiểm toán và BKS đưa ra.

- Kiểm soát sử dụng các nguồn lực của Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và mục tiêu quản lý của Công ty đã đề ra.

- Kiểm tra, giám sát những kiến nghị mà cổ đông đề xuất, đặc biệt là trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản

*** Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Tổng lương trả cho HĐQT và BKS trong năm 2012 là: 1.238.024.217đ

- Thù lao trả HĐQT và BKS trong năm 2012 là: 450.000.000đ

- Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) hiện đang sở hữu 40.39% vốn của Công ty. Trong năm Công ty đã có các giao dịch với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) – trả tiền cổ tức năm 2012: 5.094.000.000đ

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Hoàng Đức Long	Phó Chủ tịch HĐQT đến ngày 26/10/2012	443.600	14.1%	0	0	Bán
2	Vũ Hoàng Huynh		0	0	443.600	14.1%	Mua

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán